TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HSST
Ngày: 27 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Cẩm Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hà**

2. Bà **Lương Thị Phương**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Thanh Huyền**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai hình tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TL - HSST ngày 12 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh H; Nơi ở: Số xx ngách xx ngõ 21x N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên bố: Nguyễn Văn M; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C; Vợ: Nguyễn Thu H (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Bản án số 58/HSST ngày 20.08.2019, Tòa án huyện V, tỉnh H xử 01 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Xác minh Thi hành án: chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự, chưa nộp số tiền bồi thường. Ra trại: 4.11.2020. Xác định chưa xóa án tích; Bị cáo bị bắt ngày bắt: 13/12/2024; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Minh T**, sinh năm 2003; Đăng ký hộ khẩu: Thôn M, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số xx ngách xx ngõ 21x N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên bố: Phạm Văn B (đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị C; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày: 13/12/2024; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi N vụ liên quan: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn M, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 ngày 13/12/2024, tổ công tác Công an phường G tuần tra địa bàn phát hiện Phạm Minh T đang ngồi trên xe máy Honda Airblade màu đen, BKS: 29AV-05x.xx đứng trước số 10x TT C6 G – phường G – quận B – thành phố Hà Nội, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải của T đang mặc có 05 (năm) túi ni lông kích thước khoảng 05 cm x 07 cm bên trong có chứa thảo mộc khô. T khai nhận thảo mộc khô bên trong túi ni lông trên là ma túy Tobaco. T được Nguyễn Văn N đưa để giao cho khách. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và đưa đối tượng cùng phương tiện về trụ sở Công an phường để làm rõ sự việc trên.

Tiến hành dẫn giải Phạm Minh T đến số xx ngách xx ngõ 21x N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội để xác định Nguyễn Văn N. Tại thời điểm dẫn giải xác định được Nguyễn Văn N (SN: 1994, HKTT: Thông T, xã C, huyện V, tỉnh H) là người đưa ma túy cho T, có mặt tại số xx ngách xx ngõ 21x N. Nguyễn Văn N tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an 02 (hai) túi nilon kích thước khoảng 10x15cm bên trong chứa thảo mộc khô, đối tượng khai là ma túy Tobaco mua về để bán lại kiếm lời; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và đưa đối tượng cùng phương tiện về trụ sở Công an phường để làm rõ sự việc trên.

**** Vật chứng thu giữ của Phạm Minh T:***

+ 05 (năm) túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 05cm x 07cm bên trong có chứa thảo mộc khô.

+ Tiền mặt: 3.290.000đ (Ba triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, BKS: 29AV-0xx.xx, số khung: 3046xx, số máy: 0396xxx đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 13 Pro, có số IMEI: 8684730630xxxxx, Số Sim: 0396.969.xxx đã qua sử dụng.

**** Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn N:***

+ 02 (hai) túi nilon kích thước khoảng 10x15cm bên trong chứa thảo mộc khô.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax

* Tại Bản kết luận giám định số 8711/KL-KTHS ngày 23 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội, kết luận: (BL: 137):

+ Tang vật thu giữ của Phạm Minh T: Thảo mộc khô bên trong 05 (năm) túi ni lông đều có ma túy loại Delta9-Tetracannabinol và ma túy loại MDMB-Butinaca, tổng khối lượng là 14,160 gam

+ Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn N: Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi ni lông đều có ma túy loại MDMB-Butinaca,có tổng khối lượng là 55,98 gam

Tại cơ quan điều tra, Phạm Minh T, Nguyễn Văn N khai nhận:

Bản thân Nguyễn Văn N sử dụng ma túy loại Tobaco khoảng 02 tháng gần đây. Tháng 9/2024 Phạm Minh T ở trọ cùng Nguyễn Văn N. Do T và Nnkhông có việc làm ổn định nên N đã mua ma túy loại Tobaco về chia nhỏ và lên mạng xã hội Facebook để đăng bán kiếm lợi nhuận. N sử dụng tài khoản "Van Vân N" tham gia nhóm "Tobaco hỏa tốc Hà Nội xxx" từ ngày 24/11/2024. N có trao đổi với T về việc đi bán ma túy Tobaco cho N, tiền ship T sẽ hưởng, còn tiền gốc T sẽ trả cho N sau mỗi lần đi giao ma túy cho khách. T đồng ý.

Khoảng 21 giờ 00 tối ngày 05/12/2014, N đã liên hệ với 01 tài khoản Facebook ẩn danh trong nhóm "Tobaco hỏa tốc Hà Nội xx" để mua 02 túi ma túy Tobaco với giá 2.000.000 đồng và chia nhỏ ra làm các túi, cất tại xx ngách 214/xx N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Sau đó, N đăng bán với giá 200.000 đồng/túi ma túy Tobaco vào trong nhóm "Tobaco hỏa tốc Hà Nội xx".

Khoảng hơn 19 giờ 30 ngày 13/12/2024, tại khu vực số xx ngách xx ngõ 21x N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, N có đưa cho T 05 túi nilon kích thước 5x7cm bên trong chứa thảo mộc khô là ma túy tổng hợp loại Tobaco để T đưa đi bán cho khách: bán 01 túi bán với giá 270.000 đồng cho người sử dụng số điện thoại 058728xxxx ở G, quận B, Hà Nội, còn 04 túi còn lại cứ cầm theo khi nào có người mua sẽ giao tiếp. T cầm 05 túi ma túy cất vào túi áo khoác bên phải rồi lấy xe máy đi đến khu vực C6 Tập thể G để giao ma túy.

Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày T đến trước số 102 C6 T để giao ma túy cho khách thì bị các công an phường G kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng đưa về trụ sở công an phường để điều tra làm rõ.

Ngoài ra, T và N khai nhận: Ngoài hành vi bán ma túy trên, T và N còn bán 01 lần ma túy khác: khoảng 20 giờ ngày 12/12/2024, có người sử dụng số điện thoại 03883xxxxx nhắn tin hỏi mua 01 túi ma túy Tobaco của N, hẹn giao dịch tại số 12 T, quận H, thành phố Hà Nội với giá 200.000đồng. N đồng ý và nhắn tin qua Zalo cho T chỉ đạo T mang 01 túi ma túy Tobaco đi giao cho khách với giá 230.000đồng. Sau khi bán xong, T giao cho N 200.000đồng, còn 30.000 đồng là tiền công của T.

Tại cơ quan điều tra: Phạm Minh T và Nguyễn Văn N nhận dạng được nhau, Phạm Minh T khai nhận phù hợp lời khai Nguyễn Văn N, phù hợp vật chứng thu giữ, tin nhắn điện thoại, kết quả giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người bán ma túy cho N và người mua ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, nhưng không xác định được con người cụ thể nên không xem xét, xử lý.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 05 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Văn N); áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với Phạm Minh T) Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn N mức án từ 8 năm tù đến 9 năm tù

Phạm Minh T mức án từ 7 năm tù đến 8 năm tù

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 14,160 gam ma túy loại Delta9-Tetracannabinol và ma túy MDMB-Butinaca đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Minh T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 55,980 gam ma túy loại MDMB-Butinaca đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Minh T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone Promax đã qua sử dụng, có số Imei 3539061022xxxxx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro đã qua sử dụng, có số Imei 8684730630xxxxx, có gắn 01 sim liên quan đến việc phạm tội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải truy nộp số tiền 200.000 đồng tiền hưởng lợi bất chính; Bị cáo Phạm Minh T phải truy nộp số tiền 30.000 đồng tiền hưởng lợi bất chính.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.290.000 đồng thu giữ của Phạm Minh T (trong đó có số tiền 30.000 đồng bị cáo T phải truy nộp tiền hưởng lợi bất chính trong tổng số tiền 3.290.000 đồng).

- Trả cho bà Hoàng Thị Chung 01 mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS: 29AV- 057.xx; SK: RLHJK 1402R304xxx; SM: JK14E-0396xxx đã cũ.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận bào chữa gì về mức án. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Minh T và Nguyễn Văn N không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 20 ngày 13/12/2024, Nguyễn Văn N đưa cho Phạm Minh T 05 túi ni lông đều có ma túy loại Delta9-Tetracannabinol và ma túy loại MDMB-Butinaca, tổng khối lượng là 14,160 gam để đi bán, khi T đang đi bán thì bị bị tổ công tác công an phường G, quận B, thành phố Hà Nội đã phát hiện, bắt quả tang.

Nguyễn Văn N bị bắt khẩn cấp ngày 13.12.2024 và thu giữ của N 02 túi ni lông đều có ma túy loại MDMB-Butinaca, có tổng khối lượng là 55,98 gam, mục đích để N và T bán cho các đối tượng nghiện.

Ngoài ra, ngày 12.12.2024, Nguyễn Văn N và Phạm Minh T còn bán 01 túi ma túy Tobaco cho đối tượng tại số 12 T, quận H, thành phố Hà Nội với giá 230.000đồng.

Xét, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Phạm Minh T và Nguyễn Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS.

Do ham hưởng lợi bất chính bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật của mình để kiếm tiền. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N có 01 tiền án năm 2019 chưa được xóa án tích lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 14,160 gam ma túy loại Delta9 -Tetracannabinol và ma túy MDMB-Butinaca đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Minh T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 55,980 gam ma túy loại bên trong có chứa MDMB-Butinaca đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Minh T.

- 01 điện thoại di động Iphone Promax đã qua sử dụng, có số Imei 3539061022xxxxx liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.
liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro đã qua sử dụng, có số Imei 8684730630xxxxx, có gắn 01 sim liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 200.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng lợi bất chính ngày 12/12/2024 buộc bị cáo N phải truy nộp để sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 30.000 đồng bị cáo Phạm Minh T được hưởng lợi bất chính ngày 12/12/2024 buộc bị cáo Phạm Minh T phải truy nộp để sung quỹ Nhà nước; số tiền này được khấu trừ vào số tiền 3.290.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Minh T không liên quan đến việc phạm tội nhưng cho tịch thu sung quỹ Nhà nước theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.290.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- 01 tô mô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS: 29AV- 057.xx; SK: RLHJK 1402R304xxx; SM: JK14E-0396xxx đã cũ thu giữ Phạm Minh T là tài sản của bà Hoàng Thị C bỏ tiền ra để mua chiếc xe này và đưa xe cho T để sử dụng đi học, bà C không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại chiếc xe tô mô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS: 29AV- 057.xx; SK: RLHJK 1402R304xxx; SM: JK14E-

0396xxx tô mô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS: 29AV- 057.xx; SK: RLHJK 1402R304xxx; SM: JK14E-0396xxx cho bà Hoàng Thị C.

[10]. Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi N vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Văn N); Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với Phạm Minh T); Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Văn N** 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2024.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Minh T** 07 (bẩy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2024.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 14,160 gam ma túy loại Delta9-Tetracannabinol và ma túy MDMB-Butinaca đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Minh T; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 108 ngày 26/3/2025.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 55,980 gam ma túy loại MDMB-Butinaca đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Minh T; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 108 ngày 26/3/2025.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone Promax đã qua sử dụng, có số Imei 3539061022xxxxx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro đã qua sử dụng, có số Imei 8684730630xxxxx, có gắn 01 sim liên quan đến việc phạm tội; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 108 ngày 26/3/2025.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.290.000 đồng; Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Cơ quan Công an thành phố Hà Nội vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 21/3/2025.

- Trả cho bà Hoàng Thị C 01 mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS: 29AV- 057.xx; SK: RLHJK 1402R304xxx; SM: JK14E-0396xxx đã cũ; Vật

chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 108 ngày 26/3/2025.

Án phí: Bị cáo Phạm Minh T, bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã T, huyện T, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Cẩm Hà